

Số: /KH-UBND Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Nâng dần mức độ tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp
công lập đến năm 2025

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 112-KH/BCS ngày 30/3/2018 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/CP ngày 21/01/2018 của Chính phủ và Chương trình số 181-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch nâng dần mức độ tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt và thực hiện giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2022-2025 cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Mục tiêu hướng đến năm 2025, số lượng đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư hoặc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên chiếm từ 12% trở lên trong tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh so với năm 2020.

2. Yêu cầu

a) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương.

b) Phát động phong trào phải được triển khai đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh biết, hưởng ứng tham gia; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thống nhất trong nhận thức và hành động về tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động của đơn vị.

c) Tích cực khai thác các nguồn lực hiện có tại đơn vị, hợp lý hóa trong công việc, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính, tạo nguồn thu cho đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định của pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG

1. Đối tượng

a) Tất cả các tập thể, cá nhân là viên chức, người lao động tại các đơn vị sự nghiệp công lập là tổ chức do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước thành lập theo quy định của pháp luật.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận trong các lĩnh vực: giáo dục đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; y tế-dân số; văn hóa, thể thao và du lịch; thông tin và truyền thông; khoa học và công nghệ; các hoạt động kinh tế và lĩnh vực khác.

2. Nội dung thực hiện

a) Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

b) Nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị. Ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu.

c) Phân định rõ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao với hoạt động kinh doanh dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng và hoàn thiện các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo nguyên tắc: Đối với các dịch vụ thiết yếu thì Nhà nước bảo đảm kinh phí; đối với các dịch vụ cơ bản thì Nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện; đối với các dịch vụ mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu để tạo điều kiện cho các cơ sở ngoài công lập cùng tham

gia; đối với các dịch vụ khác thì đẩy mạnh thực hiện theo cơ chế xã hội hoá, huy động sự tham gia cung ứng của các thành phần kinh tế.

d) Đơn vị sự nghiệp công xây dựng phương án tự chủ tài chính trong giai đoạn ổn định 05 (năm) năm, phù hợp với giai đoạn phát triển kinh tế-xã hội của Tỉnh; dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định và đề xuất phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao theo hướng nâng dần mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị bảo đảm theo lộ trình quy định tại khoản 4 Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

(Đính kèm chi tiết theo Biểu 01)

đ) Bộ trí ngân sách nhà nước để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và lộ trình điều chỉnh tính đủ các chi phí hình thành giá dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

e) Phân phối, sử dụng các nguồn lực tài chính hiệu quả; phát huy việc quản lý, giám sát tài chính; các chính sách về thu nhập tiền lương, tiền công.

g) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động sự nghiệp và theo quy định của pháp luật.

h) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và trước pháp luật đối với các quyết định thực hiện quyền tự chủ về tài chính của đơn vị. Thực hiện quy định công khai; trách nhiệm giải trình hoạt động và số liệu thu, chi khi lập phương án tự chủ tài chính của đơn vị trước cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan kiểm toán, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị dự toán cấp I, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể nâng dần mức độ tự chủ của đơn vị thuộc phạm vi quản lý, gửi về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sau 30 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành Kế hoạch này.

2. Giao Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả việc xây dựng Kế hoạch nêu trên.

Trên đây là Kế hoạch nâng dần mức độ tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2025. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vướng mắc hoặc đề xuất cần sửa đổi, bổ sung; đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Báo Ninh Thuận, Trường Chính trị;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, KTTH, VXVN, HCQT, TCD;
- Lưu: VT.NDT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam